TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2020/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 01 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đặng Đức M, sinh năm: 1981;

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1985;

Địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện Q, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đặng Đức M và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đặng Đức M và chị Nguyễn Thị Thu Hnhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng xác nhận có 02 con chung và thống nhất chị Nguyễn Thị Thu H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Hải Y; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 23/11/2007. Anh Đặng Đức M là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Minh Q; giới tính: Nam; sinh ngày 01/6/2014 cho tới khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của Tòa án. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, một hoặc hai bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản, công nợ chung: Anh Đặng Đức M và chị Nguyễn Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đặng Đức M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự ly hôn là 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Hà Giang ngày 05 tháng 5 năm 2020 (Biên lai số: BB/2013/05159). Trả lại anh Đặng Đức M 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận*:*
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện.Q;
- Các đương sự (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện.Q;
- UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Danh Nhân